

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN THỎA THUẬN, PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ**  
**Chúng tôi gồm có:**

1. Bà : Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1969, Thẻ CCCD số 079169036036 cấp ngày 31/8/2021 tại Cục CSQLHC về trật tự xã hội.  
Nơi thường trú: 262/1 tổ 7 KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Con
2. Bà Nguyễn Thị Trang Thanh, sinh năm 1978 Thẻ căn cước công dân số: 075178013746 cấp ngày 27/12/2021 tại Cục CS QLHC về trật tự xã hội  
Nơi thường trú: 262/1 tổ 7KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con
3. Ông: Nguyễn Công Thức, sinh năm 1963, Thẻ căn cước công dân số: 079063014904 cấp ngày 06/4/2021 tại Cục CS QLHC về trật tự xã hội.  
Nơi thường trú: 262/1 tổ 7 KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con
4. Ông: Nguyễn Công Tài, sinh năm 1974, Giấy CMND số: 271.379.773 do công an Đồng Nai cấp ngày 06/8/2009  
Nơi thường trú: 262/1 tổ 7 KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con
5. Ông: Nguyễn Công Tỷ, sinh năm 1960, Thẻ căn cước công dân số: 048060002923 cấp ngày 28/9/2021 tại Cục CS QLHC về trật tự xã hội  
Nơi thường trú: 262/1 tổ 7, KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con
6. Bà: Nguyễn Thị Trung Châu, sinh năm 1955, Giấy CMND số: 260140439 do công an Bình Thuận cấp ngày 09/7/2020  
Nơi thường trú: Phường Tân Bình, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con
7. Ông: Nguyễn Công Thành, sinh năm 1958, Thẻ căn cước công dân số: 079058019856 do Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày: 29/5/2021  
Nơi thường trú: 22/3/134 Giồng ao, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh.  
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con



*Chuan*

*Nguyễn Thị Thu*      *Nguyễn Thị Trang Thanh*      *Nguyễn Công Thức*      *Nguyễn Công Tài*      *Nguyễn Công Tỷ*      *Nguyễn Thị Trung Châu*      *Nguyễn Công Thành*

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con

8. Ông: Nguyễn Công Toàn, sinh năm 1965, CMND số: 271.398.121 Do công an Đồng Nai cấp ngày 15/04/2009

Nơi thường trú : Khu phố 4, phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con

9. Ông: Nguyễn Công Thắng, sinh năm 1967, CMND số: 270.727.943, do công an Đồng Nai cấp ngày 12/8/2019

Nơi thường trú: Ấp Suối Trầu 1, Bình Sơn, Long Thành, Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con.

10. Ông: Nguyễn Công Trình, sinh năm 1961, Thẻ căn cước công dân số: 048.061.002.616 cấp ngày 06/01/2022 tại Cục CS QLHC về trật tự xã hội

Nơi thường trú: 429 Phan Bội Châu, TT Giàu Dây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: Là con

Trước khi chết bà Đỗ Thị An và ông Nguyễn Công Khiếu không để lại di chúc định đoạt tài sản của mình.

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của bà Đỗ Thị An sinh năm 1927, chết ngày 30/10/2007 theo giấy chứng tử số 55, do Ủy ban nhân dân phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 31/10/2007 và ông Nguyễn Công Khiếu, sinh năm 1931 đã chết ngày 06/9/1990 theo trích lục khai tử bản sao số 281/TLKT-BS do UBND phường Bình Đa cấp ngày: 27/5/2022.

Cha, mẹ của ông Nguyễn Công Khiếu và bà Đỗ Thị An đều đã chết.

Di sản bà Đỗ Thị An và ông Nguyễn Công Khiếu để lại là:

- Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở thuộc thửa đất số 91, tờ bản đồ số 8 tại phường Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai. Theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 4701130336 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/8/2002.

Bằng văn bản này chúng tôi thỏa thuận phân chia di sản trên như sau: Giao Bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1969, Thẻ CCCD số 07916903606 cấp ngày 31/8/2021 tại Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: 262/1 tổ 7 KP. 1, P. Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt tài sản nêu trên.

Như vậy, kể từ ngày văn bản này được cơ quan có thẩm quyền chứng thực Bà Nguyễn Thị Thu được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt đối với di sản là:

*(Handwritten signatures in blue ink)*



• Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở thuộc thửa đất số 91, tờ bản đồ số 8 tại phường Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai. Theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 4701130336 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/8/2002.

• **Chúng tôi xin cam đoan:**

- Những thông tin ghi trong Văn bản thoả thuận phân chia di sản này là đúng sự thật;  
 - Ngoài chúng tôi ra Bà Đỗ Thị An và ông Nguyễn Công Khiếu không còn người thừa kế nào khác. Nếu sau này phát hiện chúng tôi có gian dối hoặc có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế theo pháp luật của Bà Đỗ Thị An và ông Nguyễn Công Khiếu thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đem tài sản riêng của mình đảm bảo cho lời khai này.

- Văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc thoả thuận phân chia di sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác

Chúng tôi đã đọc kỹ nội dung văn bản này, đồng ý toàn bộ nội dung văn bản, ký tên, điểm chỉ vào văn bản này tại UBND phường Bình Đa trước mặt cán bộ tiếp nhận hồ sơ./.

**Những người thoả thuận phân chia di sản**

*Thư*  
*ry*  
 Ông Công Tự  
 Thanh

NGUYỄN THỊ TRANG THANH

*Thư*  
 Nguyễn Công Khiếu

*Thư*  
 Nguyễn Công Thái

*Thư*  
 Nguyễn Công Thành

*Thư*  
 Ông Công Châu

*Thư*  
 Ông Công Chánh

*Thư*  
 Nguyễn Công Trí

*Thư*  
 Nguyễn Thị Thu

*Thư*  
 Nguyễn Thị Trung Châu



153/5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

4701430336

# GIẤY CHỨNG NHẬN

## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở

Cá nhân hoặc tổ chức có tên ghi tại mục I là chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở

<b>Mục I - Chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở</b>	
Bà <b>ĐỖ THỊ AN</b> Sinh năm: 1927	
CMND số: 270727941 Cấp ngày: 29/09/1983	
<b>Mục II - Thực trạng nhà ở, đất ở</b>	
<b>a/ Nhà ở</b> Địa chỉ: 262/1 - Khu phố 1 Phường Bình Đa - TP Biên Hòa Tổng diện tích sử dụng: 81,37 m <sup>2</sup> Diện tích xây dựng: 85,19 m <sup>2</sup> Kết cấu nhà: Cột gạch, tường gạch, mái tôn Số tầng: Một	<b>b/ Đất ở</b> Thửa đất số: 91 Tờ bản đồ số: 08 Diện tích: 156,70 m <sup>2</sup> Hình thức sử dụng: Riêng 156,70 m <sup>2</sup> Chung m <sup>2</sup>
Mục IIc, Mục III, Mục IV ở các trang sau là thành phần của giấy chứng nhận này	

Ngày 20 tháng 1 năm 2001

T.M Ủy ban Nhân dân Tỉnh (Thành phố)



KY THAY QUẢN LÝCH  
PHU CHU TICH

Hồ sơ gốc số 234  
(BẢN CẤP CHO CHỦ SỞ HỮU)

*Ao Văn Thành*



Xã/phường: *Bình Sơn*  
Huyện/quận: *Biển Hòa*  
Tỉnh/thành phố: *Hồng Mai*

Số: *55*  
Quyển số: *13*



## GIẤY CHỨNG TỬ (BẢN SAO)

### ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Giấy báo tử/Giấy tờ thay cho Giấy báo tử do .....  
..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

### CHỨNG NHẬN:

Người có tên dưới đây:

Họ và tên: *ĐỖ THỊ AN* ..... Giới tính: *Nữ* .....

Ngày, tháng, năm sinh: *1927* .....

Dân tộc: *Binh* ..... Quốc tịch: *Việt Nam* .....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết: *26/1. Trần Phú I. Phường Bình Sơn*

*Bình Sơn. Thành Phố Biển Hòa. Hồng Mai* .....

Số Giấy CMND/Hộ chiếu: *27.117.941* .....

Đã chết vào lúc *20* giờ *18* phút, ngày *30* tháng *10* năm *2007* ..

Nơi chết: *26/1. Trần Phú I. Phường Bình Sơn* .....

Nguyên nhân chết: *Bệnh* .....

Ngày *31* tháng *10* năm *2007*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

*R* CHỦ TỊCH

(Đã ký)

*Hương Thị Mai*

Người đi khai tử

(Đã ký)

Cán bộ Tư pháp hộ tịch

(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký khai tử

Ngày *31* tháng *10* năm *2007*

CHỦ TỊCH



TỈNH ĐỒNG NAI  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
UBND PHƯỜNG BÌNH ĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 281/TLKT-BS

Bình Đa, ngày 27 tháng 05 năm 2022

**TRÍCH LỤC KHAI TỬ**  
**(BẢN SAO)**

**Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN CÔNG KHIẾU**

Ngày, tháng, năm sinh: 1931

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 06 tháng 09 năm 1990 ghi bằng chữ: Ngày sáu, tháng chín, năm một nghìn chín trăm chín mươi

Nơi chết: Tại nhà 262/1 Tổ 7, khu phố 1, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Số: 48/1991 ngày 30 tháng 12 năm 1991

Thực hiện trích lục từ: Sổ đăng ký khai tử

**NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG  
*Nguyễn Vinh Quang*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness



**CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**  
Citizen Identity Card

Số / No.: **079058019856**

Họ và tên / Full name:  
**NGUYỄN CÔNG THÀNH**

Ngày sinh / Date of birth: **29/12/1958**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:  
**Thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội**

Nơi thường trú / Place of residence: **22/3/134 Giồng Ao**  
**Thị trấn Cần Thạnh, Cần Giờ, TP. Hồ Chí Minh**

Có giá trị đến:  
Date of expiry:  
Không thời hạn

2





38u

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-ÁP

SỐ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

# TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON

Ngày 6 tháng 11 năm 1962

Toà Sơ-Thẩm Saigon xử về việc  
Hộ trong phiên-nhóm công-khai  
ngày 6 tháng 11 năm 1962  
gồm có các ông :

Số 5256/ND

Án thế-vì khai-sanh cho

NGUYEN CONG THANH

- Chánh - Án : BUI PHAN QUE
- Biên - Lý : LY QUOC SINH
- Lục - Sự : PHAM VAN MAI

đã tuyên bản án như sau :

**BẢN - ÁN : TOA - ÁN,**

Chiếu theo đơn của NGUYEN CONG KHIEU  
xin án thế-vì khai-sanh cho con  
Chiếu

## BỒI CÁC LẺ ẤY :

Chứng/nhận :

Phán rằng : NGUYEN CONG THANH, nam, sanh ngày  
29.12.1958 tại Tăng-nhon-Phủ, Giađịnh  
con chánh thức của NGUYEN CONG KHIEU  
và ĐO THI AN.

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy  
Đay ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên  
Tăng nhon phủ, Thủ-đức, Giađịnh  
và lược-biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhất ngày  
29.12.1962 giữ lại lưu-trữ công-văn  
nơi kể trên và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại.

Đay nguyên-don chịu hết án-phi  
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên

Ký tên : BUI PHAN QUE , PHAM VAN MAI

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày 7.1.1963  
Quyền 82 Tờ 86 số 545/40  
Thâu : 240\$

Trích y bản chánh

Saigon, ngày 17 tháng 1 năm 1963  
CHÍNH LỤC-SỰ.

102

Hauy

### GIÁ TIỀN

Con niêm . . . . .	20 \$ 00
Bổng lục . . . . .	5 . 00
Biên lai . . . . .	0 , 50
<b>Cộng chung :</b>	<b>25 \$ 50</b>

CHÍNH  
KHÁT

6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness



**CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**  
Citizen Identity Card 



Số / No.: **048060002923**  
Họ và tên / Full name: **NGUYỄN CÔNG TÝ**  
Ngày sinh / Date of birth: **09/03/1960**  
Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**  
Quê quán / Place of origin: **Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội**  
Nơi thường trú / Place of residence: **262/1, Tổ 7, KP 1**  
**Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai**

Có giá trị đến:  
Date of expiry  
**Không thời hạn**

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

# SỔ HỘ KHẨU

Số: 190.065827

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN CÔNG TÝ

Nơi thường trú: 262/11

hố 7 - KP.1

P. Bình Đa

TP. Biên Hòa



Thẩm phán

Hồ sơ hộ khẩu số: 02000443  
Số đăng ký thường trú số: .....  
Tờ số: .....

CẤP LÃN THỨ II

CHỦ HỘ

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG TÝ

Họ và tên gọi khác (nếu có): .....

Ngày, tháng, năm sinh: 09/3/1960 Giới tính (Nam/ nữ): .....

Quê quán: Bình Dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

CMND số: ..... Hộ chiếu số: .....

Nghề nghiệp, nơi làm việc: .....

Chuyển đến ngày 30 / 12 / 2008 Nơi thường trú trước khi  
chuyển đến: .....

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỞNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa DK thường trú: .....

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỞNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: VỢ

Họ và tên: PHAM THI THU HA  
Họ và tên gọi khác (nếu có):  
Ngày, tháng, năm sinh: 20/2/1965 Giới tính (Nam/ nữ):  
Quê quán: Đông Nai  
Dân tộc: Kinh Tôn giáo:  
CMND số: 270.64.175.2 Hộ chiếu số:  
Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày 30 / 12 / 2008 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỜNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa ĐK thường trú: .....  
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỜNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CON  
Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU HANG  
Họ và tên gọi khác (nếu có):  
Ngày, tháng, năm sinh: 17/3/1985 Giới tính (Nam/ nữ):  
Quê quán: Đã Nẵng  
Dân tộc: Kinh Tôn giáo:  
CMND số: 277.19.83 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:  
Chuyển đến ngày 30 / 12 / 2008 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỜNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa ĐK thường trú: .....  
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
Ngày ..... tháng ..... năm .....  
TRƯỜNG CÔNG AN  
(Ký, đóng dấu)

# KHAI - SINH

Số hiệu

Tên họ ấu nhi Nguyễn Công Tý  
Phái Nam  
Sanh Ngày chín tháng Ba năm một nghìn chín  
(Ngày, tháng, năm) Trăm sáu mươi.  
Tại Nhà hộ-Sinh số 56 đường Pasteur Đà-Nẵng  
Cha Nguyễn công Khiếu  
(Tên, họ)  
Tuổi Hai mươi chín tuổi  
Nghề Hạ-Sĩ-Quan.Đ.ĐV.N.C.H.  
Cư-trú tại Số 28 đường Pasteur Đ`a-Nẵng  
Mẹ Đỗ thị An  
(Tên, họ)  
Tuổi Ba mươi ba tuổi  
Nghề Nội-trợ  
Cư-trú tại Số 28 Đường Pasteur Đà-Nẵng  
Vợ C H Á N H  
(Chánh hay thứ)  
Người khai Nguyễn Công Khiếu  
(Tên, họ)  
Tuổi Hai mươi chín tuổi  
Nghề Hạ-sĩ-Quan Q.ĐVN.CH.  
Cư-trú tại Số 28 đường Pasteur Đà-Nẵng  
Ngày khai 14 Tháng 03 năm 1960.  
Người chứng thứ nhất Lê thị Hạnh  
(Tên, họ)  
Tuổi Ba mươi bảy tuổi  
Nghề Nữ hộ-Sinh  
Cư-trú tại Số 56 đường Pasteur Đà-Nẵng  
Người chứng thứ nhì Đàm quang Hình  
(Tên, họ)  
Tuổi Hai mươi chín tuổi  
Nghề Hạ-Sĩ-Quan .QĐ.VN.CH.  
Cư-trú tại Số 28 đường Pasteur Đà-Nẵng



Lập tại xã Hải-Châu, ngày 14 tháng 3 năm 1960

Người khai,  
Nguyễn công Khiếu

Hộ lại,

**PHUNG TRÍCH-LỤC**

Nhân chứng,

Lê thị Hạnh

Đàm Quang Hình

Nhân thiết chủ ký của

Hải-Châu ngày 15/3/60

ở Vũ công Chức

**PHÓ KHU-TRƯỞNG K.V.V. HỘ TỊCH**

Đà-nẵng ngày 16. thg. 3. 1960